

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HNGĐ-ST.

Ngày: 28-3-2024.

“V/v Ly hôn và nuôi con khi ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phước Tân
2. Ông Nguyễn Thanh Liêm

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Lê Phú Quý – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò.

Vào ngày 28/3/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 355/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc “Ly hôn và nuôi con khi ly hôn”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 27/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 19/02/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/2024/QĐST-HNGĐ ngày 14/3/2024 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vũ Ngọc M, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Thôn Cộng Hòa, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Bình.

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Văn P Ph, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Số 379, ấp H, xã L, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Vũ Ngọc M có đơn xin vắng mặt; anh Đặng Văn P Ph vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/10/2023 chị Vũ Ngọc M trình bày:

Về hôn nhân: Chị Vũ Ngọc M và anh Đặng Văn P Ph quen biết và yêu thương nhau, được cha mẹ hai bên tổ chức đám cưới vào năm 2009. Sau khi cưới nhau thì đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 07/4/2009. Sống chung hạnh phúc được 11 năm thì phát sinh mâu thuẫn vào năm 2020, nguyên nhân là do anh P có người phụ nữ khác bên ngoài, từ đó hai vợ chồng thường xuyên cãi nhau, chị M và anh P

đã ly thân từ năm 2020 cho đến nay. Nay tình cảm không còn, đời sống hôn nhân không đạt được. Chị Myêu cầu ly hôn với anh Đặng Văn P Ph.

Về con chung: Quá trình chung sống có 02 con chung tên Đặng Vũ Kiều Vy, sinh ngày 20/8/2010 và Đặng Vũ Trúc Ly, sinh ngày 10/12/2014, sau khi ly hôn chị Myêu ý giao con tên Đặng Vũ Kiều Vy và Đặng Vũ Trúc Ly cho anh P nuôi dưỡng, chị M không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do chị M ở xa, nên ngày 11/10/2023 chị M có đơn xin hòa giải xét xử vắng mặt.

Anh Đặng Văn P Ph đã được Tòa án thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng và biết việc chị Myêu cầu ly hôn với anh, nhưng anh P không có văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị M và vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Nguyên đơn chị M khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh P, yêu cầu này phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình. Bị đơn anh Đặng Văn P Ph có địa chỉ tại huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lập Vò, tỉnh Đồng Tháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Chị Vũ Ngọc M có đơn xin vắng mặt; anh Đặng Văn P Ph đã được tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, nhưng anh P vắng mặt không lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị M và anh P.

[3] Về nội dung tranh chấp:

[3.1] Xét yêu cầu ly hôn của chị Vũ Ngọc M được quy định tại các Điều 51, 53, 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Quan hệ hôn nhân giữa chị M và anh P có đăng ký kết hôn. Theo giấy chứng nhận kết hôn số 43, quyển số 01 ngày 07/4/2009 do Ủy ban nhân dân xã Long Hưng B, huyện lập Vò, tỉnh Đồng Tháp cấp, nên hôn nhân giữa chị M và anh P là hợp pháp được quy định tại Điều 8, Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] Căn cứ vào đơn khởi kiện và lời trình bày của chị M nhận thấy: Trong thời gian chung sống vợ chồng giữa chị M và anh P phát sinh nhiều mâu thuẫn không hòa giải được và mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn, nguyên nhân do anh P có người phụ nữ khác và thường cãi nhau, hiện nay vợ chồng đã

sống xa nhau được một thời gian dài, không còn ai quan tâm đến ai nữa và mâu thuẫn đã trầm trọng không còn khả năng hàn gắn tình cảm vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh P cũng biết việc chị Mkhởi kiện yêu cầu ly hôn với anh, nhưng anh không có văn bản ghi ý kiến và cũng không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó chị Myêu cầu ly hôn với anh P là có cơ sở chấp nhận, phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai.

[3.3] Về con chung: Quá trình chung sống có 02 con chung tên Đặng Vũ Kiều Vy, sinh ngày 20/8/2010 và Đặng Vũ Trúc Ly, sinh ngày 10/12/2014, chị Mđồng ý giao hai cho chung cho anh P nuôi, chị Mkhông cấp dưỡng nuôi con. Tại văn bản ghi ý kiến ngày 11/10/2023 của Vy và Ly đều trình bày là nếu chị Mvà anh P ly hôn thì có nguyện vọng sống với anh P. Xét việc tự nguyện của chị Mvà nguyện vọng của Vy và Ly là phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận tự nguyện của chị Mai. Giao con chung tên Đặng Vũ Kiều Vy, sinh ngày 20/8/2010 và Đặng Vũ Trúc Ly, sinh ngày 10/12/2014 cho anh P nuôi dưỡng, chị Mkhông cấp dưỡng nuôi con.

[3.4] Về tài sản và nợ chung: Chị Mkhông yêu cầu giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Mai chịu toàn bộ tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật hôn và nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Ngọc M được ly hôn với anh Đặng Văn P Ph.

2. Về con chung: Giao con chung tên Đặng Vũ Kiều Vy, sinh ngày 20/8/2010 và Đặng Vũ Trúc Ly, sinh ngày 10/12/2014 cho anh P nuôi dưỡng, chị Mkhông cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

3. Về tài sản và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Án phí: Chị Vũ Ngọc M chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003286 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (đã nộp xong).

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện LV;
- UBND xã Long Hưng B;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu VPTA-HSVA.

**TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hằng

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 28 tháng 3 năm 2024.

Tại: phòng nghị án, Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò;

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Phước Tân

2. Ông Nguyễn Thanh Liêm

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số dân sự thụ lý số: 355/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 11 năm 2023 về việc "Ly hôn và nuôi con khi ly hôn" giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Vũ Ngọc M, sinh năm 1988; địa chỉ cư trú: Thôn Cộng Hòa, xã Đông Quang, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình..

2. *Bị đơn:* Anh Đặng Văn P Ph, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Số 379, ấp Hưng Lợi Tây, xã Long Hưng B, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Chị Vũ Ngọc M có đơn xin vắng mặt; anh Đặng Văn P Ph vắng mặt không lý do.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, Điều 56, Điều 81, khoản 3 Điều 82 và khoản 2 Điều 83 Luật hôn và nhân gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Ngọc M được ly hôn với anh Đặng Văn P Ph.

2. Về con chung: Giao con chung tên Đặng Vũ Kiều Vy, sinh ngày 20/8/2010 và Đặng Vũ Trúc Ly, sinh ngày 10/12/2014 cho anh P nuôi dưỡng, chị M không cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

3. Về tài sản và nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Án phí: Chị Vũ Ngọc M chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003286 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp (đã nộp xong).

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Kết quả biểu quyết: Thống nhất 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 11 giờ 00 phút, ngày 28 tháng 3 năm 2024.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Hằng